

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 27/12/2022

NHÂN DANH

**NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định

Bà Phạm Thị Thà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Lê Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 650/2022/TB-TA ngày 22/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang N, sinh năm 1999 tại Hải Dương; nơi ĐKHKTT: thôn H, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ở: thôn Đ, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Lương Thị X; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 09/10/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người bào chữa: Luật sư Vũ Thị M - Văn phòng luật sư Bảo Chánh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương. Có mặt

Địa chỉ: Số 309 Q, thành phố D, tỉnh Hải Dương.

- *Người chứng kiến:*

- Ông Lương Văn C, sinh năm 1964; vắng mặt
- Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1972; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 03/10/2022, Nguyễn Quang N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 34B3- 866.66 đi từ nhà trọ tại thôn Đ, xã Q,

thị xã K, tỉnh Hải Dương, mang theo 06 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo và 01 túi ma túy loại Ketamine mục đích để bán cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đã thỏa thuận với N trước đó với giá 300.000đ/1 viên ma túy dạng kẹo và 1.000.000đ/1 gói ma túy loại Ketamine. Khi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 06 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo gồm 04 viên nén màu tím hình đầu lâu và 02 viên nén màu ghi hình khiên và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda đeo biển số 34B3- 866.66. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang N, tại phòng trọ thuộc thôn Đ, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương thu giữ 91 viên nén màu ghi có hình khiên, 10 viên nén màu tím có hình đầu lâu, 01 túi nilon bên trong có 06 túi nilon cùng kích thước 2,5x2,5cm bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, 01 cân tiểu ly điện tử.

Tại Kết luận giám định số 532 ngày 04/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 04 viên nén màu tím gửi đến giám định tổng khối lượng 1,622gam là ma túy loại MDMA; 02 viên nén màu ghi gửi đến giám định tổng khối lượng 1,073gam là ma túy loại MDMA; chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng gửi đến giám định khối lượng là 0,562gam là ma túy loại Ketamine; 10 viên nén màu tím gửi đến giám định tổng khối lượng 3,981 gam là ma túy loại MDMA; 91 viên nén màu ghi gửi đến giám định tổng khối lượng 46,456 gam là ma túy loại MDMA; chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 3,723 gam là ma túy loại Ketamine. Tổng số ma túy loại MDMA thu giữ của N là 53,132 gam, tổng số ma túy loại Ketamine thu giữ của N là 4,285 gam.

Tại kết luận giám định số 114 ngày 31/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Biển số xe mô tô 34B3-866.66 gửi giám định là biển giả.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Quang N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N từ 16 năm đến 17 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/10/2022; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, các túi nilon, chiếc cân tiểu ly điện tử, chiếc biển số xe mô tô giả và tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô của bị cáo; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận hành vi như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Năm 2017 bị cáo bị tai nạn giao thông hiện bị liệt tay trái, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hội 11 giờ 20 phút ngày 03/10/2022, tại khu vực trực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang N có hành vi cất giấu trái phép 2,695 gam loại ma túy MDMA và 0,562 gam ma túy loại Ketamine trên đường mang đi bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang N tại phòng trọ thuộc thôn Đ, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K, tỉnh Hải Dương thu giữ 50,437 gam ma túy loại MDMA và 3,723 gam ma túy loại Ketamine. Toàn bộ số ma túy trên, N cất giấu mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đặc biệt lớn đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì tư lợi. Tổng khối lượng ma túy bị cáo cất giữ để bán kiếm lời là 53,132 gam MDMA và 4,285 gam Ketamin. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, người bào chữa cung cấp Đơn đề nghị của mẹ đẻ bị cáo có xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã L, thị xã K xác định bị cáo có công sức đóng góp giúp đỡ nhân dân địa phương trong phòng chống dịch Covid-19; ông nội bị cáo là Nguyễn Văn S thuộc đối tượng người có công. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo xác định do tai nạn giao thông, bị cáo bị hạn chế vận động ở tay trái nhưng không có quyết định hay văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định bị cáo thuộc đối tượng người khuyết tật. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đặc điểm này của bị cáo khi quyết định mức hình phạt. Do bị cáo chỉ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự nên đề nghị của người bào chữa về việc xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, bản thân bị hạn chế vận động tay trái do tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, các túi nilon, chiếc cân tiểu ly điện tử thu giữ của bị cáo giá trị không lớn, chiếc biển số xe mô tô của bị cáo là biển số giả nên cần tịch thu cho tiêu hủy; chiếc xe mô tô (kèm theo chiếc chìa khóa) là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7]. Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Quang N và đối tượng hỏi mua ma túy của N không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N 16 (Mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/10/2022.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng gồm: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì niêm phong số 532/LK-KTHS và 01 hộp niêm phong số 532/LK-KTHS, cân tiểu ly điện tử, các vỏ túi nilon màu trắng, biển kiểm soát xe số 34B3-866.66.

- Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu cam (kèm theo chìa khóa xe).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản nhận vật chứng, tài sản giữa Công an tỉnh Hải Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 26/12/2022).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - CA tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Hiệu